

CÔNG TY CỔ PHẦN LOVEKIDS
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN LOVEKIDS

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: LOVEKIDS JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: LOVEKIDS.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0106892906

3. Ngày thành lập: 03/07/2015

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thửa 56, tổ 13, Phường Yên Nghĩa, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0466844442

Fax: 0466844443

Email: info@lovekids.vn

Website: <http://lovekids.vn>

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất sợi	1311
2.	Sản xuất vải dệt thoi	1312
3.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
4.	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)	1322
5.	Sản xuất thảm, chăn đệm	1323
6.	Sản xuất các loại dây bện và lưới	1324
7.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất nhãn hiệu, băng rôn; đồ tĩa trang trí, vải viền, quả tua; sản xuất nỉ; sản xuất màn tuyn và các màn bằng vải khác, sản xuất viền đăng ten cuộn, đăng ten mảnh, dải hoặc mẫu ten rời để trang trí,	1329
8.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410(Chính)
9.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
10.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
11.	Sản xuất giày dép	1520
12.	Sản xuất giấy nhấn, bìa nhấn, bao bì từ giấy và bìa	1702
13.	In ấn	1811
14.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
15.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (không bao gồm kinh doanh bất động sản)	5210
16.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt, phụ liệu may mặc và giày dép;	4669
17.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711

18.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại (trừ loại Nhà nước cấm);	4719
19.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
20.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
21.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
22.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
23.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh, nhạc cụ trong các cửa hàng chuyên doanh;	4759
24.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ loại Nhà nước cấm)	4761
25.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
26.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ loại Nhà nước cấm)	4764
27.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
28.	Lập trình máy vi tính	6201
29.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
30.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm;	6209
31.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
32.	Cổng thông tin (trừ hoạt động báo chí)	6312
33.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: (không bao gồm môi giới bất động sản, môi giới hôn nhân gia đình có yếu tố người nước ngoài, môi giới đưa người đi lao động học tập ở nước ngoài, môi giới cho các doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động)	4610
34.	Bán buôn gạo	4631
35.	Bán buôn thực phẩm	4632
36.	Bán buôn đồ uống	4633
37.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641

38.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: bán buôn va li, túi, ví, cặp, nước hoa, mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh; hàng gốm, sứ, thủy tinh; đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự; dụng cụ thể dục, thể thao; dụng cụ y tế;	4649
39.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da, giày, máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng; máy móc, thiết bị y tế;	4659
40.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ, tranh, ảnh, tác phẩm nghệ thuật (trừ đồ cổ), đồng hồ, kính mắt; máy ảnh, phim ảnh và vật liệu ảnh trong các cửa hàng chuyên doanh;	4773
41.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (trừ loại Nhà nước cấm)	4791
42.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán lẻ trực tiếp hoặc chuyển phát theo địa chỉ, bán thông qua máy bán hàng tự động; (trừ loại Nhà nước cấm)	4799
43.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
44.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh;	8299
45.	Quảng cáo	7310
46.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (trừ hoạt động Nhà nước cấm)	7320
47.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí (trừ loại Nhà nước cấm)	7721
48.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác (trừ loại Nhà nước cấm)	7729
49.	(Đối với ngành nghề có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ hoạt động sản xuất kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	VŨ ĐỨC MINH	Thửa 50C, tổ 9 Quyết Thắng, Phường Yên Nghĩa, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	140.000	1.400.000.000	70	017085000015	
			Tổng số	140.000	1.400.000.000	70		
2	PHẠM MINH NGỌC	Số 37/97 Mê Linh, Phường An Biên, Quận Lê Chân, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	18.000	180.000.000	9	031192803	
			Tổng số	18.000	180.000.000	9		
3	TRẦN THỊ THÚY	Thửa 50C, tổ 9 Quyết Thắng, Phường Yên Nghĩa, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	22.000	220.000.000	11	017188000020	
			Tổng số	22.000	220.000.000	11		
4	LÊ NGỌC MAI	Số nhà 62 đường Vũ Quang, Phường Trần Phú, Thành phố Hà Tĩnh, Tỉnh Hà Tĩnh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	10	183678252	
			Tổng số	20.000	200.000.000	10		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên: TRẦN THỊ THÚY

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Ngày sinh: 24/06/1988

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 017188000020

Ngày cấp: 14/04/2014

Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Thửa 50C, tổ 9 Quyết Thắng, Phường Yên Nghĩa, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại:

Thửa 50C, tổ 9 Quyết Thắng, Phường Yên Nghĩa, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội